

Số: 10/2020/QĐST – DS

TA, ngày 05 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2020/ TLST – DS ngày 12 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị T, sinh năm 1972.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn LU, xã AD, huyện TA, tỉnh Phú Yên.

Chỗ ở hiện nay: Thôn HT, xã AT, huyện TA, tỉnh Phú Yên.

** Bị đơn:* Anh **Nguyễn Kim T**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn HT, xã AT, huyện TA, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Kim T thừa nhận có gây thương tích cho chị Lê Thị T. Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Kim T thống nhất thỏa thuận anh T có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị T với tổng số tiền là **1.500.000đ** (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*); Chị T và anh T thống nhất thỏa thuận về thời gian bồi thường cụ thể như sau:

Vào ngày 28/6/2020 anh T bồi thường cho chị T số tiền **500.000đ** (*Năm trăm nghìn đồng*).

Ngày 28/7/2020 anh T bồi thường cho chị T số tiền **500.000đ** (*Năm trăm*

ngàn đồng).

Đến ngày 28/8/2020 anh T bồi thường cho chị T dứt điểm số tiền **500.000đ** (Năm trăm ngàn đồng) còn lại.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chưa thi hành xong khoản bồi thường trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Anh Nguyễn Kim T tự nguyện chịu **150.000đ** (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên (1);
- Chi cục THADS h. TA(1);
- Đương sự (2);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TA(2);
- Lưu hồ sơ vụ án(2).
- Lưu án văn(2);

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Cơ